TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày 31 – 8 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mua

2. Ông Phan Châu Ngọc

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Thanh N, sinh năm 1995 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Hùng E và bà Hồ Thị S; vợ Trần Thị Kiều N1 và 02 người con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2023 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1/ Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Chị Đoàn Thị Q, sinh năm 1987; nơi cư trú: 18/14/5 H, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Anh Lê Vũ A, sinh năm 1989; nơi cư trú ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 07 giờ 45 phút, ngày 31/03/2023, qua công tác trinh sát phát hiện Lê Thanh N, sinh ngày 12/6/1995 ngụ ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 65B1-885.86 chạy từ hướng cầu T về hướng xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi đi đến Đại lý xăng dầu M1 thuộc ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì lực lượng Công an huyện T yêu cầu Lê Thanh N dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi trước bên trái của quần jean màu xanh mà N đang mặc có 01 (Một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy được để trong nắp sau của điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (niêm phong đánh số 1), 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, 01 xe mô tô biển số kiểm soát 65B1-885.86, 02 đoạn ống nhựa màu trắng (ống hút) có 02 đầu hở bên trong rỗng và 01 co thủy tinh (cái nỏ) dùng để sử dụng ma túy.

Qua điều tra, N khai nhận: Khoảng 06 giờ, ngày 31/03/2023, N lấy cục máy xe mô tô đã cũ của N và điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 65B1-885.86 chạy từ nhà đến gần khu vực gần huyện đội huyện T gặp người bạn tên H (chưa rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) để đổi lấy ma túy về sử dụng. Khi gặp H thì 02 bên thoả thuận 01 cục máy xe mô tô trên có giá là 200.000 đồng và H giao cho N 01 bịch ma túy có giá là 200.000 đồng, 02 đoạn ống hút và 01 co thủy tinh, N lấy bịch ma túy cất vào trong mặt sau điện thoại và cho vào túi quần trước bên trái, còn 02 đoạn ống hút và co thủy tinh thì N cho vào túi quần trước bên phải rồi lên xe điều khiển ra về. Khi đến đoạn Đại lý xăng dầu M thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 206 ngày 04/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong phong bì (đánh số 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2126 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 05/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Lê Thanh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong số 206/1, bên trong phong bì có chứa mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định là 0,1629 gam và vỏ bao gói.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh; 01 xe mô tô biển số kiểm soát 65B1-885.86; 02 đoạn ống nhựa màu trắng (ống hút) 02 đầu hở bên trong rỗng và 01 co thuỷ tinh.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đang quản lý.

Tại Cáo trạng số: 60/CT-VKSTB ngày 06/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Lê Thanh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Thanh N thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Đối với người tên H do bị cáo N khai không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở xác minh để xử lý.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thanh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh N mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong số 206/1 và vỏ bao gói.

+ 02 đoạn ống nhựa màu trắng (ống hút) hai đầu hở bên trong rỗng.

+ 01 (Một) co thủy tinh.

- Trả cho bị cáo N 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh.

- Giao cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục quản lý đối với xe môtô mang biển số 65B1-885.86 để xác minh, làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Lúc 07 giờ 45 phút, ngày 31/3/2023 tại Đại lý xăng dầu M1 thuộc ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Lê Thanh N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng 0,2126 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an huyện T bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lê Thanh N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật, thấy được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy nhưng bị cáo cố tình thực hiện, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời giúp bị cáo cai nghiện, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị, vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong số 206/1 và vỏ bao gói.

+ 02 (Hai) đoạn ống nhựa màu trắng (ống hút) hai đầu hở bên trong rỗng.

+ 01 (Một) co thủy tinh.

- Trả lại bị cáo N: 01 (Một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng.

- Giao cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục quản lý đối với xe môtô mang biển số 65B1-885.86 để xác minh, làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo quy định của pháp luật.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2023.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo N phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thanh N 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong số 206/1 và vỏ bao gói.

+ 02 (Hai) đoạn ống nhựa màu trắng (ống hút) hai đầu hở bên trong rỗng.

+ 01 (Một) co thủy tinh.

- Trả lại bị cáo N: 01 (Một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng.

- Giao cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục quản lý đối với xe môtô mang biển số 65B1-885.86 để xác minh, làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo quy định của pháp luật.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2023.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Thanh N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo